

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CỤC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP
VÀ GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày tháng 7 năm 2026

Số: /GDNNGDTX-GDTX
V/v báo cáo tình hình tổ chức giảng dạy
chương trình GDTX cấp THCS và chương
trình GDTX cấp THPT tại các cơ sở GDN
và cơ sở GDDH

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh, thành phố

Thực hiện Thông tư số 36/2021/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và Thông tư số 12/2022/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông, để có cơ sở đánh giá tình hình tổ chức thực hiện tại địa phương, Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên trân trọng đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương triển khai một số nội dung sau:

1. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các cơ sở giáo dục đại học đào tạo ngành, nghề thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật (nếu có) trên địa bàn và các đơn vị có liên quan trong quá trình phối hợp tổ chức giảng dạy rà soát, báo cáo tình hình tổ chức giảng dạy chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông theo các nội dung tại các phụ lục kèm theo Công văn này.

2. Tổng hợp, rà soát, đối chiếu số liệu và báo cáo đầy đủ tình hình triển khai tại địa phương, trong đó lưu ý làm rõ:

a) Tình hình tuyển sinh và tổ chức lớp học theo từng chương trình, từng thông tư.

b) Hình thức tổ chức giảng dạy; việc phối hợp giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên hoặc đơn vị có liên quan trong quá trình tổ chức giảng dạy (nếu có).

c) Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý; cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu và các điều kiện bảo đảm chất lượng.

d) Những khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và đề xuất, kiến nghị để phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra, xác nhận và chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của thông tin, số liệu trước khi gửi báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo. Báo cáo gửi về Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên, Bộ Giáo dục và Đào tạo (địa chỉ: Lô D25, số 03 ngõ 07 Tôn Thất Thuyết, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội) **trước ngày 24 tháng 7 năm 2026**; đồng thời gửi bản điện tử, gồm tệp Word của báo cáo tổng hợp và tệp Excel của các phụ lục, đến địa chỉ thư điện tử: htthuy@moet.gov.vn để thuận lợi cho việc tổng hợp.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị liên hệ bà Hoàng Thị Thủy, Chuyên viên chính Phòng Giáo dục thường xuyên, Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên, Bộ Giáo dục và Đào tạo; điện thoại: 0983 686 321; thư điện tử: htthuy@moet.gov.vn để được hướng dẫn.

Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên trân trọng đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quan tâm phối hợp, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Lê Quân (để b/c);
- Cục trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, GDTX.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Xuân Thủy

PHỤ LỤC I
ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
TÌNH HÌNH TỔ CHỨC GIẢNG DẠY CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC THƯỜNG
XUYỀN CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ VÀ CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC
THƯỜNG XUYỀN CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

*(Kèm theo Công văn số /GDNNGDTX-GDTX ngày tháng năm 2026 của Cục
Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên)*

1. Tình hình tuyển sinh năm học 2025 - 2026

Lập bảng thống kê đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn có tổ chức giảng dạy chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở theo Thông tư số 36/2021/TT-BGDĐT, chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông theo Thông tư số 12/2022/TT-BGDĐT hoặc đồng thời cả hai chương trình; đối với cơ sở giáo dục đại học (chỉ thống kê đối với các ngành, nghề đào tạo đặc thù thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật).

2. Kết quả tổ chức giảng dạy và các điều kiện bảo đảm chất lượng theo từng chương trình

- Quy mô lớp học, số lượng học sinh, hình thức tổ chức giảng dạy.
- Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý; học liệu và điều kiện tổ chức thực hiện.
- Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và các điều kiện bảo đảm chất lượng.
- Thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.
- Công tác kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học.

3. Đánh giá chung

- Ưu điểm.
- Hạn chế, tồn tại, bất cập.
- Nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại, bất cập.

4. Đề xuất, kiến nghị

Đề xuất, kiến nghị đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan (nếu có).

Ghi chú: Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, rà soát, kiểm tra tính chính xác của số liệu báo cáo. Các cơ sở giáo dục có liên quan cung cấp thông tin, số liệu đầy đủ, chính xác, đúng thời hạn.

PHỤ LỤC II

DANH MỤC CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC TỔ CHỨC THỰC HIỆN HOẶC PHỐI HỢP TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ VÀ CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG; TÌNH HÌNH TUYỂN SINH, QUY MÔ ĐÀO TẠO VÀ TỔ CHỨC DẠY HỌC NĂM HỌC 2025-2026

(Kèm theo Công văn số /GDNNGDTX-GDTX ngày tháng năm 2026 của Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên)

STT	Tên cơ sở giáo dục	Loại hình cơ sở giáo dục (trường trung cấp/trường cao đẳng/cơ sở giáo dục đại học)	Tổ chức thực hiện hay phối hợp thực hiện Chương trình (tổ chức thực hiện/phối hợp thực hiện/vừa tổ chức thực hiện, vừa phối hợp thực hiện)	Tên đơn vị phối hợp tổ chức thực hiện Chương trình (nếu có)	Số lớp tổ chức thực hiện Chương trình	Số học viên tuyển mới năm học 2025-2026	Tổng số học viên đang học Chương trình (tính đến hết ngày 30/6/2026)	Hình thức tổ chức thực hiện Chương trình (trực tiếp/kết hợp hình thức khác)	Ghi chú
1									
2									
3									
...									

Ghi chú:

- Cột “Loại hình cơ sở giáo dục” ghi rõ: trường trung cấp; trường cao đẳng; cơ sở giáo dục đại học.
- Cột “Tổ chức thực hiện hay phối hợp thực hiện Chương trình” ghi một trong các mức: “Tổ chức thực hiện”, “Phối hợp thực hiện” hoặc “Vừa tổ chức thực hiện, vừa phối hợp thực hiện”.
- Cột “Hình thức tổ chức thực hiện Chương trình” ghi: “Trực tiếp”, “Kết hợp” hoặc hình thức khác theo kế hoạch giáo dục của cơ sở giáo dục.
- Các số liệu về lớp và học viên được thống kê theo thực tế triển khai Chương trình tại cơ sở, tính đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2026.

PHỤ LỤC III

ĐỘI NGŨ CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN, CÁC ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM VÀ KẾT QUẢ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ VÀ CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

(Kèm theo Công văn số /GDNNGDTX-GDTX ngày tháng năm 2026 của Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên)

STT	Tên cơ sở giáo dục	Tổng số giáo viên tham gia giảng dạy Chương trình	Trong đó: giáo viên cơ hữu	Trong đó: giáo viên hợp đồng/thỉnh giảng	Số phòng học sử dụng cho Chương trình	Mức độ đáp ứng về thiết bị dạy học cơ bản (đáp ứng/cơ bản đáp ứng/chưa đáp ứng)	Mức độ đáp ứng về học liệu, tài liệu dạy học (đầy đủ/cơ bản đầy đủ/chưa đầy đủ)	Tình hình thực hiện kế hoạch giáo dục (đúng tiến độ/chậm tiến độ/phải điều chỉnh)	Tình hình kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học viên	Mức độ hoàn thành Chương trình theo kế hoạch (hoàn thành/cơ bản hoàn thành/chưa hoàn thành)	Ghi chú
1											
2											
3											
...											

Ghi chú:

- Cột “Tổng số giáo viên tham gia giảng dạy Chương trình” ghi tổng số giáo viên thực tế tham gia giảng dạy các môn học thuộc Chương trình; tách riêng số giáo viên cơ hữu và số giáo viên hợp đồng, thỉnh giảng.
- Cột “Số phòng học sử dụng cho Chương trình” ghi tổng số phòng học, phòng chức năng được sử dụng để tổ chức dạy học Chương trình.
- Cột “Mức độ đáp ứng về thiết bị dạy học cơ bản” và “Mức độ đáp ứng về học liệu, tài liệu dạy học” ghi theo một trong các mức: “Đáp ứng”, “Cơ bản đáp ứng”, “Chưa đáp ứng” hoặc “Đầy đủ”, “Cơ bản đầy đủ”, “Chưa đầy đủ” tùy từng nội dung.
- Cột “Tình hình thực hiện kế hoạch giáo dục” ghi ngắn gọn: “Đúng tiến độ”, “Chậm tiến độ” hoặc “Phải điều chỉnh kế hoạch”.
- Cột “Tình hình kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học viên” nêu khái quát việc tổ chức kiểm tra thường xuyên, định kỳ, thi hết môn, xét công nhận hoàn thành Chương trình và các vấn đề cần lưu ý (nếu có).
- Cột “Mức độ hoàn thành Chương trình theo kế hoạch” ghi: “Hoàn thành”, “Cơ bản hoàn thành” hoặc “Chưa hoàn thành” trên cơ sở đối chiếu kế hoạch giáo dục đã xây dựng.
- Cột “Ghi chú” ghi các thông tin bổ sung cần thiết (ví dụ: đang trong quá trình chuyển đổi hình thức tổ chức, thiếu giáo viên ở một số môn học, cần được hỗ trợ thiết bị, học liệu,...).